

GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN TRỊ CÔNG TRONG MÔ HÌNH CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG HAI CẤP

NGUYỄN NGỌC BÍCH*
TÔ YẾN LINH**

Trong bối cảnh triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp, quản trị công đặt ra yêu cầu cấp thiết về việc tăng cường tính công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình trong hoạt động của bộ máy hành chính; đồng thời, mở rộng sự tham gia của người dân vào quá trình xây dựng, thực thi và giám sát chính sách công. Đây là quá trình đổi mới tư duy quản lý, phương thức điều hành và cách thức tương tác giữa chính quyền với người dân và các chủ thể xã hội. Bài viết đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản trị công theo hướng linh hoạt, hiệu quả gần dân, lấy người dân làm trung tâm, đáp ứng tốt hơn nhu cầu thực tiễn, góp phần xây dựng nền hành chính hiện đại, dân chủ, vì lợi ích chung.

Từ khóa: Quản trị công; quản trị công địa phương; chính quyền địa phương hai cấp; nâng cao hiệu quả; Việt Nam.

In the context of implementing the two-tier local government model, public governance faces urgent requirements to strengthen transparency, accountability, and openness in the operation of the administrative apparatus, while also expanding citizen participation in the formulation, implementation, and supervision of public policies. This process represents a transformation in governance thinking, operational methods, and modes of interaction between authorities, citizens, and other social actors. The article proposes solutions to improve the effectiveness of public governance in a flexible, efficient, and people-centered manner, closer to citizens, more responsive to practical needs, and that contribute to building a modern, democratic administration serving the common good.

Keywords: Public governance; local public governance; two-tier local government; effectiveness improvement; Vietnam.

NGÀY NHẬN: 18/12/2025 NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 22/01/2026 NGÀY DUYỆT: 13/02/2026

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.361.2026.1422>

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, quản trị công giữ vai trò then chốt trong việc tổ chức thực thi chính sách, phát huy cơ chế tự quản và huy động các nguồn

lực xã hội nhằm phát triển kinh tế - xã hội bền vững, phục vụ Nhân dân ngày càng tốt hơn. Quản trị công không chỉ là hoạt động

* TS, Trường Đại học Luật Hà Nội

** Trường Đại học Luật Hà Nội

của chính quyền mà còn gắn với sự tham gia, đồng thuận và phối hợp của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư trong từng đơn vị hành chính. Việc vận hành chính quyền địa phương hai cấp (gồm cấp tỉnh và cấp xã) thay thế cho mô hình ba cấp đã đánh dấu bước chuyển quan trọng trong tư duy quản lý nhà nước ở địa phương. Mô hình này góp phần xóa bỏ tầng nấc trung gian, rút ngắn quy trình ra quyết định, tăng tính chủ động cho cấp cơ sở và nâng cao chất lượng phục vụ người dân; đồng thời, yêu cầu phân cấp, phân quyền gắn với kiểm soát quyền lực, bảo đảm pháp quyền, minh bạch và trách nhiệm giải trình. Trong bối cảnh đó, quản trị công địa phương không chỉ là vấn đề tổ chức bộ máy mà còn là quá trình đổi mới phương thức thực thi quyền lực nhà nước, nâng cao chất lượng quản lý và huy động nguồn lực xã hội. Tuy nhiên, việc vận hành chính quyền địa phương hai cấp cũng đặt ra nhiều thách thức mới. Vì vậy, việc đánh giá thực trạng và đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản trị công trong chính quyền địa phương hai cấp là yêu cầu cấp thiết hiện nay.

2. Vai trò của quản trị công địa phương

Quản trị là một phương thức quản lý xã hội hiện đại, trong đó, Nhà nước không chỉ điều hành bằng mệnh lệnh hành chính mà còn dựa trên cơ chế phối hợp, đối thoại và hợp tác với các chủ thể khác trong xã hội. Từ cách tiếp cận đó, có thể hiểu quản trị công địa phương là quá trình chính quyền địa phương giữ vai trò trung tâm; đồng thời, huy động sự tham gia của người dân, doanh nghiệp và tổ chức xã hội để giải quyết các vấn đề công, cung ứng dịch vụ công và bảo đảm lợi ích chung trên địa bàn.

Với đặc thù gắn bó trực tiếp với cộng đồng dân cư, quản trị công địa phương có vai trò đặc biệt quan trọng trong hệ thống quản trị quốc gia:

(1) Quản trị công địa phương là nền tảng

của quản trị nhà nước. Chính quyền địa phương là nơi trực tiếp tổ chức thực hiện chủ trương, chính sách của trung ương. Chất lượng quản trị ở cấp cơ sở quyết định mức độ chính sách đi vào đời sống. Một nền quản trị quốc gia hiệu quả phải bắt đầu từ quản trị tốt ở địa phương - nơi gần dân nhất và phản ánh rõ nhất năng lực phục vụ của Nhà nước.

(2) Quản trị công địa phương thúc đẩy quá trình dân chủ và tăng cường sự tham gia của công dân. Quản trị công hiện đại nhấn mạnh tính dân chủ tham gia (participatory governance) - người dân không chỉ là đối tượng quản lý mà còn là chủ thể cùng Nhà nước tham gia hoạch định, giám sát và đánh giá chính sách công. Ở cấp địa phương, điều này thể hiện qua các cơ chế Hội đồng nhân dân, đối thoại công dân, công khai ngân sách, lấy ý kiến cộng đồng... Nhờ đó, dân chủ không chỉ mang tính hình thức mà được hiện thực hóa trong thực tiễn, trở thành động lực giúp hệ thống quản trị tự điều chỉnh, thích ứng và hoàn thiện theo yêu cầu của xã hội.

(3) Quản trị công địa phương góp phần nâng cao hiệu quả và tính linh hoạt trong quản lý công. Khác với mô hình hành chính truyền thống, quản trị công địa phương được vận hành trên cơ sở phối hợp và tương tác giữa nhiều chủ thể, như: chính quyền, doanh nghiệp, tổ chức xã hội và cộng đồng dân cư. Nhờ đó, địa phương có thể huy động đa dạng nguồn lực, thích ứng nhanh trước những biến động và đáp ứng tốt hơn nhu cầu thực tiễn của người dân.

(4) Quản trị công địa phương thể hiện rõ nét qua việc duy trì trật tự và kiến tạo phát triển. Khi quản trị ở cơ sở được thực hiện công khai, minh bạch, có trách nhiệm và công bằng sẽ giúp hóa giải các mâu thuẫn một cách hiệu quả ngay từ khi mới phát sinh. Điều này không chỉ bồi đắp thêm niềm tin của Nhân dân mà còn tạo tiền đề vững chắc cho sự ổn định chính trị và sự phát triển bền vững của quốc gia.

(5) Quản trị công địa phương giữ vai trò điều tiết quá trình chuyển đổi mô hình tổ chức. Chuyển sang chính quyền địa phương hai cấp không chỉ là thay đổi cơ cấu hành chính mà còn là thay đổi cách thức quản trị công, trong đó quản trị công địa phương bảo đảm hệ thống vận hành ổn định, không đứt gãy và vẫn giữ vững nguyên tắc phục vụ Nhân dân.

(6) Quản trị công địa phương là công cụ thực hiện hiệu quả nguyên tắc phân cấp, phân quyền trong bối cảnh mới. Khi cấp xã trở thành đơn vị trực tiếp quản lý trên địa bàn thì năng lực quản trị quyết định khả năng tự chủ, sáng tạo và trách nhiệm của chính quyền cơ sở.

(7) Quản trị công địa phương là nhân tố quyết định sự thành công của cải cách chính quyền địa phương hai cấp. Nếu quản trị yếu, việc tinh gọn bộ máy có thể phát sinh khoảng trống trong quản lý và làm giảm chất lượng phục vụ. Ngược lại, khi quản trị công địa phương được thực hiện tốt sẽ giúp chính quyền địa phương hai cấp vừa tinh gọn vừa hoạt động hiệu lực, hiệu quả và phục vụ người dân ngày càng tốt hơn.

Như vậy, quản trị công địa phương giữ vai trò then chốt trong việc đưa chủ trương, chính sách vào cuộc sống, thúc đẩy dân chủ, nâng cao hiệu quả quản lý và bảo đảm ổn định, phát triển bền vững. Trong bối cảnh tổ chức chính quyền địa phương hai cấp, quản trị công địa phương không chỉ là nền tảng của quản trị quốc gia mà còn là nhân tố quyết định sự thành công của cải cách bộ máy.

3. Thực trạng quản trị công trong tổ chức chính quyền địa phương hai cấp

Các chủ đề liên quan đến quản trị công địa phương, như: dân chủ, minh bạch, pháp quyền, tăng cường sự tham gia của người dân đã có một cơ sở chính trị, pháp lý tương đối vững chắc ở Việt Nam. Hiện nay, quản trị công địa phương được hình thành thông qua hệ thống văn kiện của Đảng, Hiến pháp,

pháp luật và các cơ chế phân cấp, cải cách hành chính, chuyển đổi số, qua đó, từng bước thể chế hóa các nội dung cốt lõi của quản trị công hiện đại. Theo đó, Văn kiện Đại hội XIII của Đảng (năm 2021) đã đặt ra yêu cầu “đổi mới quản trị quốc gia theo hướng hiện đại, hiệu quả”, coi đây là một trong những động lực quan trọng để phát triển đất nước nhanh và bền vững. Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/01/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới, khẳng định hoàn thành cơ bản việc xây dựng nền hành chính nhà nước phục vụ Nhân dân; phân cấp, phân quyền hợp lý giữa trung ương và địa phương; cơ bản hoàn thiện tổ chức bộ máy chính quyền địa phương và xây dựng cơ chế kiểm soát quyền lực chặt chẽ hiệu quả.

Đặc biệt, nỗ lực đổi mới quản trị quốc gia, trong đó có quản trị công địa phương được thể hiện trong 4 nghị quyết quan trọng của Đảng là: Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.

Hiến pháp năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) đóng vai trò là nền tảng pháp lý cao nhất cho quản trị công địa phương, xác lập nguyên tắc tổ chức chính quyền, xác định rõ vị trí của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân trong bộ máy nhà nước; đồng thời, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 là căn cứ quan trọng trong việc điều chỉnh tổ chức và hoạt động của chính quyền

các cấp. Từ năm 2025, *Luật* đã xác lập rõ mô hình chính quyền địa phương hai cấp gồm cấp tỉnh và cấp xã, góp phần tinh giản bộ máy, rút ngắn khâu trung gian và nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành. Các nguyên tắc phân cấp, phân quyền và ủy quyền được quy định cụ thể, gắn với việc xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của từng cấp chính quyền. Bên cạnh đó, vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân và sự tham gia giám sát xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam được tăng cường, phản ánh xu hướng chuyển từ quản lý hành chính truyền thống sang tiếp cận quản trị công địa phương dựa trên trao quyền, trách nhiệm giải trình và phục vụ Nhân dân. Ngoài ra, các luật, pháp lệnh chuyên ngành cũng gián tiếp quy định về quản trị công địa phương.

Từ khung thể chế đó, bước đầu, mô hình quản trị công địa phương trong bối cảnh chính quyền địa phương hai cấp đã ghi nhận những kết quả quan trọng:

Thứ nhất, chính quyền địa phương hai cấp đã cơ bản đáp ứng các mục tiêu đề ra và đạt được nhiều kết quả tích cực, bảo đảm tính thống nhất, thông suốt trong quản lý nhà nước từ trung ương đến cơ sở, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương các cấp, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp. Theo báo cáo của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về số lượng thủ tục hành chính tính đến ngày 25/9/2025:

(1) Các bộ, ngành có 5.799 thủ tục hành chính, trong đó có 945 thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công toàn trình (tỷ lệ 16,3%), 745 thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến một phần (tỷ lệ 12,8%); 4.109 thủ tục hành chính chưa cung cấp dịch vụ công trực tuyến (tỷ lệ 70,9%)¹;

(2) Các địa phương công khai từ 2.029 - 2.286 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết, trong đó trung bình có 712 thủ tục

hành chính cung cấp dịch vụ công toàn trình (tỷ lệ 32,6%); có 1.231 thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến một phần (tỷ lệ 56,3%)².

(3) Về triển khai danh mục thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính, đến nay có 10/34 địa phương (tỷ lệ 29,4%) đã công bố thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới hành chính trên địa bàn với tỷ lệ từ 50 - 95% tổng số thủ tục hành chính đang được cung cấp³.

(4) Về việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính: từ ngày 01/7 - 30/9/2025, tổng số hồ sơ tiếp nhận tại địa phương là 11,6 triệu hồ sơ thủ tục hành chính, trong đó có hơn 9,6 triệu hồ sơ tố tụng hành chính đã hoàn thành xử lý và trả kết quả cho người dân, doanh nghiệp (chiếm 82,8%) và tỷ lệ giải quyết đúng hoặc sớm hạn đạt 91%⁴.

Thứ hai, các bộ, cơ quan ngang bộ đã đẩy mạnh phân cấp thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính từ trung ương cho địa phương. Đến nay, tỷ lệ nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền thuộc giải quyết của địa phương là 56%. Trong số 741 thủ tục hành chính phân cấp, phân quyền từ trung ương xuống cho địa phương, có 346 thủ tục hành chính phân định thẩm quyền giải quyết của cấp huyện cho cấp tỉnh, cấp xã; 298 thủ tục hành chính được bãi bỏ⁵.

Mặc dù mô hình chính quyền địa phương hai cấp mới vận hành từ ngày 01/7/2025 nhưng các địa phương đã thể hiện tinh thần quyết tâm, chủ động tiếp nhận và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền gắn với việc vận hành mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”, đáp ứng yêu cầu đổi mới tư duy lập pháp, đổi mới quản trị quốc gia và kiến tạo phát triển⁶. Bên cạnh đó, chính quyền cấp

tỉnh đã chủ động tháo gỡ những điểm nghẽn về cơ chế “xin - cho”. Hiện nay, có 14 tỉnh đã chủ động tiếp tục phân cấp 173 nhiệm vụ, thẩm quyền cho cơ quan chuyên môn thuộc cấp tỉnh và chính quyền địa phương cấp xã để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực trên địa bàn, bảo đảm phù hợp với điều kiện, đặc điểm và yêu cầu thực tiễn⁷. Như vậy, trong mô hình chính quyền địa phương hai cấp, việc nâng cao tính chủ động và tự chịu trách nhiệm không chỉ là yêu cầu tổ chức - hành chính mà còn là biểu hiện rõ nét của quản trị công địa phương hiện đại: nơi chính quyền vận hành trên cơ sở phân quyền hợp lý, tự chủ trong khuôn khổ pháp luật; đồng thời, chịu trách nhiệm công khai, minh bạch trước Nhà nước và Nhân dân.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, quản trị công trong mô hình chính quyền địa phương hai cấp vẫn còn nhiều thách thức:

(1) Năng lực quản trị và điều hành chưa đồng đều. Sự khác biệt giữa các địa phương về trình độ công chức, hạ tầng công nghệ, năng lực pháp lý dẫn tới chất lượng quản trị công không đồng nhất. Cấp xã vốn là cấp thực hiện các hoạt động hành chính cơ bản nên trong bối cảnh chính quyền địa phương hai cấp, khi được trao thêm thẩm quyền và trách nhiệm, nhiều địa phương bộc lộ hạn chế về năng lực cán bộ, cơ sở vật chất, công nghệ và tài chính. Nhiều xã chưa đủ điều kiện đảm đương vai trò cấp hành chính cuối cùng trong chuỗi cung ứng dịch vụ công dẫn đến nguy cơ giảm hiệu quả quản trị công, nhất là trong lĩnh vực quy hoạch, đầu tư công và quản lý đất đai.

(2) Cơ chế giám sát, bảo đảm dân chủ và trách nhiệm giải trình chưa tương thích. Quản trị công đòi hỏi tính công khai, minh bạch và khả năng giải trình ở từng cấp. Tuy nhiên, trong bối cảnh mới, khi cấp xã được trao nhiều thẩm quyền hơn, trong khi cơ chế

kiểm soát quyền lực chưa hoàn thiện, nguy cơ lạm quyền hoặc thiếu minh bạch có thể gia tăng. Điều này đặt ra yêu cầu cấp thiết về đổi mới cơ chế giám sát của Hội đồng nhân dân và Nhân dân để bảo đảm dân chủ thực chất ở cơ sở. Việc chuyển đổi sang mô hình chính quyền địa phương hai cấp đã tạo ra một khoảng trống thể chế nhất định trong cơ chế kiểm soát quyền lực, đặc biệt là đối với các hoạt động quản trị công ở cấp cơ sở⁸.

(3) Năng lực đội ngũ cán bộ, công chức chưa đồng đều, nhất là ở cấp cơ sở, chưa theo kịp yêu cầu mới về quản trị hiện đại, ứng dụng công nghệ và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

(4) Hạ tầng công nghệ thông tin và dữ liệu dùng chung còn hạn chế, thiếu liên thông, ảnh hưởng đến việc triển khai chính quyền số, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và quản trị dựa trên dữ liệu

4. Giải pháp nâng cao hiệu quả quản trị công đối với chính quyền địa phương hai cấp

Một là, cần sớm hoàn thiện khung pháp lý về phân cấp, phân quyền, ủy quyền và trách nhiệm hành chính giữa cấp tỉnh và cấp xã. Cần rà soát, sửa đổi *Luật Tổ chức chính quyền địa phương* năm 2025 và các văn bản liên quan theo hướng quy định rõ thẩm quyền, trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa hai cấp. Hệ thống pháp luật phải bảo đảm thống nhất, thông suốt, hạn chế chồng chéo; đồng thời, tăng quyền chủ động cho cấp xã trong giải quyết các vấn đề phát sinh tại cơ sở.

Hai là, chú trọng nâng cao năng lực quản trị công và kỹ năng hoạch định chính sách cho đội ngũ cán bộ các cấp, đặc biệt là cấp xã. Tập trung đào tạo kỹ năng hoạch định, phân tích và đánh giá chính sách; bồi dưỡng năng lực quản lý ngân sách, đất đai, môi trường và dịch vụ công. Cùng với đó là cơ chế tuyển dụng, sử dụng và đãi ngộ hợp lý nhằm thu hút nhân lực chất lượng cao về cơ sở.

Ba là, đổi mới cơ chế giám sát và tăng cường trách nhiệm giải trình ở cấp cơ sở. Hội đồng nhân dân tỉnh cần thiết lập kênh giám sát trực tiếp, ứng dụng công nghệ thông tin để theo dõi và đánh giá hiệu quả điều hành ở xã. Cấp xã phải định kỳ công khai ngân sách, quyết định quản lý và tổ chức đối thoại với người dân, qua đó, củng cố niềm tin và thực hành dân chủ ở cơ sở.

Bốn là, đẩy mạnh chuyển đổi số và chuẩn hóa quy trình quản trị công. Xây dựng hệ thống quản lý hành chính điện tử thống nhất giữa tỉnh và xã, bảo đảm kết nối dữ liệu dùng chung, giảm thời gian xử lý và tăng tính minh bạch. Đồng thời, thực hiện cơ chế “một cửa sổ”, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục, tăng minh bạch và hiệu quả phục vụ người dân.

Năm là, gắn quản trị công địa phương với mục tiêu phát triển bền vững và bao trùm. Chính quyền địa phương cần nâng cao năng lực dự báo, quản trị rủi ro, ứng phó biến đổi khí hậu, dịch bệnh; đồng thời, bảo đảm các nhóm dễ bị tổn thương được tiếp cận dịch vụ công và tham gia đời sống xã hội, qua đó, thể hiện rõ vai trò của chính quyền địa phương hai cấp là chính quyền phục vụ Nhân dân.

Sáu là, cần thiết lập cơ chế phối hợp liên ngành rõ ràng giữa các sở, ngành cấp tỉnh với chính quyền cấp xã; đồng thời, xây dựng quy chế phối hợp giữa các địa phương trong xử lý những vấn đề chung, như: quy hoạch vùng, bảo vệ môi trường, hạ tầng giao thông, phòng, chống thiên tai. Cơ chế này phải gắn với trách nhiệm cụ thể của từng chủ thể, tránh tình trạng “đùn đẩy”, “né tránh trách nhiệm”, qua đó, nâng cao tính đồng bộ và hiệu quả của quản trị công địa phương.

Bảy là, thúc đẩy xã hội hóa và hợp tác công - tư trong cung ứng dịch vụ công. Trong đó, để giảm gánh nặng cho ngân sách và bộ máy hành chính, chính quyền địa phương hai cấp cần mở rộng việc huy động nguồn lực xã hội tham gia cung ứng dịch vụ công, nhất là đối với lĩnh vực giáo dục, y tế, môi

trường, văn hóa, thể thao và phúc lợi xã hội. Nhà nước giữ vai trò kiến tạo, ban hành tiêu chuẩn, giám sát chất lượng và bảo đảm công bằng trong tiếp cận dịch vụ, trong khi doanh nghiệp, tổ chức xã hội và cộng đồng tham gia trực tiếp vào cung ứng và quản lý dịch vụ. Cách tiếp cận này không chỉ nâng cao chất lượng dịch vụ công mà còn thể hiện rõ bản chất của quản trị công hiện đại - quản trị dựa trên hợp tác đa chủ thể, cùng chia sẻ trách nhiệm vì lợi ích công.

Chú thích:

1, 2, 3, 4. Bộ Nội vụ (2025). *Báo cáo số 8954/BC-BNV ngày 04/10/2025 về tình hình thực hiện chính quyền địa phương hai cấp theo kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư từ ngày 01/7/2025 đến ngày 30/9/2025*.

5, 6, 7. Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2025). *Kết luận số 195-KL/TW ngày 26/9/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tình hình, kết quả hoạt động của bộ máy hệ thống chính trị và chính quyền địa phương hai cấp*.

8. *Phân cấp, phân quyền trong tổ chức chính quyền địa phương hai cấp: thách thức đối với hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân*. <https://www.quanlynhanuoc.vn>, ngày 23/9/2025.

Tài liệu tham khảo:

1. Nguyễn Xuân Cường (2021). *Quản trị địa phương từ lý thuyết đến thực tiễn*. H. NXB Khoa học xã hội.

2. Nguyễn Hữu Dũng (2023). *Cải cách tổ chức bộ máy chính quyền địa phương ở Việt Nam*. Tạp chí Quản lý nhà nước, số 329 (6/2023).

3. Trần Thị Diệu Oanh (2022). *Phân định thẩm quyền các cấp chính quyền địa phương*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật.

4. Lê Hồng Sơn (2023). *Tái cấu trúc mô hình chính quyền địa phương theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả*. Tạp chí Cộng sản, số chuyên đề cải cách hành chính.

5. Nguyễn Văn Thảo (2022). *Phân cấp, phân quyền trong tổ chức chính quyền địa phương ở Việt Nam - Lý luận và thực tiễn*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật.

6. Viện Nghiên cứu Chính sách và Phát triển Truyền thông (2023). *Báo cáo đánh giá hiện trạng ứng dụng dịch vụ công trực tuyến tại cấp xã*.